

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 83 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15; Điều 35 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Bản án số 11/2021/HNGĐ-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Quảng Ngãi) “về việc ly hôn, chia tài sản khi ly hôn và tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 02/QĐ-CCTHADS ngày 04/10/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Quảng Ngãi);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 09/QĐ-THADS ngày 23/12/2025 và Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 07/QĐ-THADS ngày 04/05/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 26/6/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ kết quả thẩm định giá tại chứng thư thẩm định giá số: 040/2026/251.CNQN ngày 10/8/2026 của Chi nhánh Quảng Ngãi – Công ty Cổ phần Thẩm định giá Việt Tín.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự Quảng Ngãi địa chỉ địa chỉ: Số 04 đường Cao Bá Quát, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi cần lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản sau:

-Quyền sử dụng đất: Một phần quyền sử dụng đất có diện tích 20.002m², ở phía Bắc của phần diện tích đất mà Trần Thị Sang được chia (67.646m²) theo Bản án số 11/2021/HNGĐ-ST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Quảng Ngãi) thuộc thửa đất số 10, tờ bản đồ số 2 (nay là tờ bản đồ số 54, xã Ba Đông), địa chỉ thửa đất: Núi Chùa, thôn Tân Long Hạ (nay là thôn Hóc Kè), xã Ba Đông, tỉnh Quảng Ngãi, diện tích 112.146.0m²; Hình thức sử dụng: sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất

rừng sản xuất; thời hạn sử dụng đến 30/9/2058; Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất. Được UBND huyện Ba Tư cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 299444 số vào sổ cấp giấy chứng nhận H.01843, ngày 17/12/2008, cho ông Phạm Đăng Hạnh, bà Trần Thị Sang. Phần quyền sử dụng đất kê biên có diện tích, giới cận và Tọa độ như sau: Diện tích: 20.002m², Giới cận: phía Bắc giáp phần đất của thửa đất số 10 và thửa đất số 09; phía Đông giáp thửa đất số 12; phía Nam giáp phần đất còn lại của thửa đất số 10; phía Tây giáp phần đất của thửa đất số 10. Về Tọa độ như sau: tại mốc số M7 có tọa độ có tọa độ (X: 1641896.89 – Y: 585227.69) kéo về hướng Đông Nam có chiều dài 55.43m ở tọa độ (X: 1641862.48 – Y: 585271.14) là mốc số M8; từ mốc số M8 kéo về hướng Nam có chiều dài 6.32m ở tọa độ (X: 1641856.46 – Y: 585269.22) là mốc số M9; từ mốc số M9 kéo về hướng Tây Nam có chiều dài 54.63m ở tọa độ (X: 1641824.86 – Y: 585224.66) là mốc số M10; từ mốc số M10 kéo về hướng Tây Nam có chiều dài 250,97m ở tọa độ (X: 1641858.51 – Y: 584975.95) là mốc số M45!; từ mốc số M45! kéo về hướng Đông Bắc có chiều dài 23,07m ở tọa độ (X: 1641876.00 – Y: 584991.00) là mốc số M45; từ mốc số M45 kéo về hướng Đông Bắc có chiều dài 95.44m ở tọa độ (X: 1641954.00 – Y: 585046.00) là mốc số M46; từ mốc số M46 kéo về hướng Đông Bắc có chiều dài 29.07m ở tọa (X: 1641980.00 – Y: 585059.00) là mốc số M47; từ mốc số M47 kéo về hướng Đông Bắc có chiều dài 9.22m ở tọa (X: 1641982.00 – Y: 585068.00) là mốc số M48; từ mốc số M48 kéo về hướng Đông Nam có chiều dài 27.17m ở tọa (X: 1641955.00 – Y: 585065.00) là mốc số M49; từ mốc số M49 kéo về hướng Tây Nam có chiều dài 15.81m ở tọa (X: 1641942.00 – Y: 585056.00) là mốc số M50; từ mốc số M50 kéo về hướng Đông Nam có chiều dài 42.28m ở tọa (X: 1641898.00 – Y: 585051.00) là mốc số M51; từ mốc số M51 kéo về hướng Đông Bắc có chiều dài 48.37m ở tọa (X: 1641904.00 – Y: 585099.00) là mốc số M52; từ mốc số M52 kéo về hướng Đông Bắc có chiều dài 45.28m ở tọa độ (X: 1641935.00 – Y: 585132.00) là mốc số M53; từ mốc số M53 kéo về hướng Đông Bắc có chiều dài 27.29m ở tọa độ (X: 1641931.00 – Y: 585159.00) là mốc số M54; từ mốc số M54 kéo về hướng Đông Nam có chiều dài 28.23m ở tọa độ (X: 1641920.00 – Y: 585185.00) là mốc số M55; từ mốc số M55 kéo về hướng Đông Nam có chiều dài 21.93m ở tọa độ (X: 1641905.00 – Y: 585201.00) là mốc số M56; từ mốc số M56 kéo về hướng Đông Nam có chiều dài 27.89m ở tọa độ (X: 1641896.89 – Y: 585227.69) là mốc số M7.

Giá trị tài sản được thẩm định là: 974077.398 đồng (chín trăm bảy mươi bốn triệu không trawmbayr mười bảy ngàn ba trăm chín mươi tám đồng)

- Tài sản gắn liền với đất:

Toàn bộ cây keo gắn liền với phần quyền sử dụng đất có diện tích 20.002m² (trong đó cây keo một năm tuổi có diện tích là 5.750.1m², diện tích còn lại là cây keo ba năm tuổi, mật độ là 2.500 cây/ha. Tuy nhiên tại thời điểm kê biên đối với cây keo lọa ba năm tuổi đã bị chết và gãy, ngã do mưa bão gây ra còn lại khoảng 70%) tại thửa đất số 10, tờ bản đồ số 2, địa chỉ thửa đất: Núi Chùa, thôn Hóc Kè, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thửa đất số 10, tờ bản đồ số 54, xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi).

Giá trị tài sản được thẩm định là: 283.467.000 đồng (Hai trăm tám mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã kê biên nêu trên có diện tích, vị trí, giới cận theo Kèm theo sơ đồ bản vẽ của thửa đất do Trung tâm Trắc địa và Quan trắc môi trường tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 26/6/2026 là bộ phận không tách rời của Biên bản kê biên.

Tổng cộng giá trị tài sản là **1.257.544.398 đồng** (*một tỷ hai trăm năm mươi bảy triệu năm trăm bốn mươi bốn ngàn ba trăm chín mươi tám đồng*).

Chấp hành viên Thi hành án dân sự Quảng Ngãi thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn thực hiện theo Điều 35 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.

- *Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.*

- *Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.*

- *Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.*

- *Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.*

- *Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.*

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin trong hồ sơ (*yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có bảng tự chấm điểm về các nhóm tiêu chí theo Điều 33 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*).

Hồ sơ đăng ký bao gồm: Văn bản tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, hồ sơ năng lực và các tài liệu khác có liên quan (bản giấy). Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 10/08/2026 đến hết ngày 13/08/2026.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại trụ sở Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6- Quảng Ngãi.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Địa chỉ nộp hồ sơ: Số 07 đường Đỗ Quang Thắng, tổ dân phố Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử THADS Quảng Ngãi;
- Cổng đầu giá tài sản Quốc gia;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 6- Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Nguyễn Thanh Phong).

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Thanh Phong